TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 1945/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn:

+ Công ty CP M.

Trụ sở: tòa nhà V, 09 đường DT, phường C, thành phố H1.

Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Công T - chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn H - chức vụ: Giám đốc Vùng xử lý nợ Miền Nam I.

+ Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: tòa nhà V, số 89 đường L, phường Đ, thành phố H1.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Cao Duy T - chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ pháp lý Tích hợp 1.

1.2. Bị đơn:

+ Ông Trịnh Thanh T, sinh năm 1969;

+ Bà Đinh Thị Ngọc X, sinh năm 1970.

Cùng cư trú: 19 đường N, phường T, Thành phố H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2204255653927 ngày 07/05/2022; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2208196552354 ngày 30/08/2022; Hợp đồng cho vay số 10101477 ngày 26/12/2023; Hợp đồng cho vay số 10101599 ngày 26/12/2023; Hợp đồng cho vay hạn mức số 10331253 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung bởi phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 31/12/2024, các bên cùng xác định:

Ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X còn nợ Công ty CP M và Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/01/2026 là 39,573,028,097 (ba mươi chín tỷ, năm trăm bảy mươi ba triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, không trăm chín mươi bảy) đồng, trong đó:

Nợ Công ty CP M là 37.594.376.693 (ba mươi bảy tỷ, năm trăm chín mươi bốn triệu, ba trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm chín mươi ba) đồng, trong đó: nợ gốc là: 31.357.615.247 (ba mươi mốt tỷ, ba trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm mươi lăm nghìn, hai trăm bốn bảy) đồng, nợ lãi là: 6.236.761.446 (sáu tỷ, bai trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi mốt nghìn, bốn trăm bốn sáu) đồng.

Nợ Ngân hàng TMCP V là 1.978.651.404 (một tỷ, chín trăm bảy mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi mốt nghìn, bốn trăm lẻ bốn) đồng trong đó: nợ gốc là: 1.650.400.802 (một tỷ, sáu trăm năm mươi triệu, bốn trăm nghìn, tám trăm lẻ hai) đồng, nợ lãi là: 328.250.602 (ba trăm hai mươi tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn, sáu trăm lẻ hai) đồng.

- Ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X sẽ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Công ty CP M và Ngân hàng TMCP V trước ngày 20/3/2026.

- Đồng thời ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X vẫn phải trả lãi theo lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp Ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Công ty CP M và Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản gắn liền với đất sau:

+ Thửa 570, tờ bản đồ số 07, đại chỉ: xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số Y 340449 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00454QSDĐ/Q3/79 ngày 22/07/2004 của UBND huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thửa 152, tờ bản đồ số 07, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số L 504770 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 42QSDĐ/Q1/98 ngày của UBND huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trong trường hợp tài sản phát mãi không đủ trả nợ ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X vẫn phải tiếp tục trả nợ đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000 (hai triệu) đồng, ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X tự nguyên chịu, sẽ trả lại cho Công ty CP M và Ngân hàng TMCP V đã tạm ứng.

- Về án phí:

+ Trả lại cho Công ty CP M và Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 73.786.514 (bảy mươi ba triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm mười bốn) đồng, theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí số 0041545 ngày 25/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Trịnh Thanh T và bà Đinh Thị Ngọc X phải chị án phí dân sự sơ thẩm là: 73.786.514 (bảy mươi ba triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm mười bốn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 9;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Công Vũ